

Bản án số: 17/2018/HSST

Ngày 01/6/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Xuân Tường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Luận

2. Ông Lê Văn Quân

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thanh Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 20/2018/TLST - HS ngày 02 tháng 5 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2018/QĐXXST - HS ngày 21 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm: 1990; Sinh tại: Xã Ninh G, huyện Hoa L, tỉnh Ninh B; Nơi ĐKKHTT: thôn Bãi T, Xã Ninh G, huyện Hoa L, tỉnh NB; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H và bà Đinh Thị T; vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo Đức bị bắt tạm giữ từ ngày 19/01/2018 đến ngày 21/01/2018 chuyển tạm giam, tại trại tạm giam công an tỉnh NB, có mặt

2. Họ và tên: **Tổng Thanh H**, sinh năm: 1996; Sinh tại: Xã Ninh G, huyện Hoa L, tỉnh NB; Nơi ĐKKHTT: thôn La M, Xã Ninh G, huyện Hoa L, tỉnh NB; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tổng Văn H và bà Lâm Thị H; vợ, con: chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Tại bản án số 42/ 2016/HSST ngày 30/9/2016, Tòa án nhân dân huyện Hoa L xử phạt Tổng Thanh H 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án về tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

Bị cáo H bị tạm giữ từ ngày 19/01/2018 đến ngày 21/01/2018 chuyển tạm giam, tại trại tạm giam công an tỉnh NB, có mặt

- Người làm chứng:

Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1995

Trú tại: Phố Cầu H, thị trấn Thiên T, huyện Hoa L, tỉnh NB, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 19/01/2018, sau khi đi làm về Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1990 trú tại thôn Bãi T, xã Ninh G, huyện Hoa L vào quán Internet Phúc C khu vực cảng Ninh P, thành phố NB để chơi điện tử. Đến khoảng 18 giờ 40 phút cùng ngày, Đ dùng máy tính tại quán Internet vào mạng xã hội Facebook sử dụng tài khoản cá nhân có nickname “Nguyễn Đ” nhắn tin cho Tổng Thanh H sinh năm 1996 trú tại thôn La M, xã Ninh G, huyện Hoa L (có nickname “Gucci H”) *“anh còn 200.000 đồng, bố trí làm tý đi, anh đang ở Ninh P”* (rủ H mua ma túy cùng sử dụng). Tổng Thanh H đồng ý và nhắn lại cho Đ: *“anh về đây, em kiếm thêm 2 lít”*. Đ nhắn lại cho H bảo Đ không có xe, tiện đường đi mua ma túy thì đón Đ ở ngã tư BigC xã Ninh P, thành phố NB. H đồng ý rồi đi bộ từ nhà đến quán Internet K ở thôn La V, xã Ninh G, huyện Hoa L vay 200.000 đồng (H vay của Vũ Xuân Đ sinh năm 1997 và của Vũ Văn T sinh năm 1990 đều trú tại xã Ninh G mỗi người 100.000 đồng). Sau đó H mượn xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter BKS 35B1 - 807.10 của Vũ Xuân Đ đi đón Đ. Gặp Đ, H đưa cho Đ cầm 200.000 đồng rồi chờ Đ đi mua ma túy. Khi đến chân cầu Non N thuộc thành phố NB, Đ xuống xe đưa H 400.000 đồng rồi đi vệ sinh. H điều khiển xe đi qua cầu sang khu vực huyện Ý Y, tỉnh Nam Đ và đi vào một ngõ nhỏ gần nhà nghỉ Vạn H, thấy có một cánh tay thò qua cửa sổ của một ngôi nhà vắng H, H đến gần nói: *“Để em 400.000 đồng”* rồi đưa tiền cho người đó. Người này cầm tiền và đưa cho H 01 gói nhỏ bên ngoài gói bằng túi nilon màu trắng, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, biết đó là ma túy đá, H cầm bằng tay trái rồi điều khiển xe quay lại đón Đ đi về khu vực xã Ninh G, huyện Hoa L tìm nơi sử dụng ma túy. Trên đường đi về Đ bảo H đưa gói ma túy cho Đ xem rồi cầm gói ma túy đút vào túi quần đang mặc của mình. Khi đến quán Internet K H vào trong phòng máy đưa chìa khóa xe trả cho Vũ Xuân Đ rồi ngồi chơi điện tử. Đứng ở ngoài phòng khách mượn điện thoại của Vũ Quang H sinh năm 1993 trú tại xã Ninh G, huyện Hoa L để nói chuyện với bạn. Đến 20 giờ 25 phút cùng ngày, tổ Công an huyện Hoa L phối hợp cùng với công an xã Ninh G, huyện Hoa L đang tuần tra kiểm tra quán K Đ đã móc gói ma túy ở túi quần phía trước bên trái đang mặc vớt xuống nền nhà gần chỗ Đ đang đứng. Tổ công tác đã yêu cầu Đ nhặt gói ma túy lên giao nộp, Đ khai nhận đó là ma túy vừa cùng H mua về sử dụng cho bản thân.

Tổ công tác kiểm tra bên trong gói nhỏ Đ giao nộp có các hạt tinh thể màu trắng nên đã niêm phong theo quy định, thu giữ của Đ 1 điện thoại Nokia X1 màu đen, đưa Đ cùng vật chứng và mời người làm chứng về trụ sở công an huyện Hoa L lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hoa L tiến hành cân chất dạng tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn Đ sau đó niêm phong kí hiệu M1 gửi đi trung cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 21/GĐMT ngày 21/01/2018 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng 0,3350gam là ma túy loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 67; Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/07/2013 của Chính Phủ.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 26/4/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa L truy tố Nguyễn Văn Đ và Tống Thanh H về tội: **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Phiên toà hôm nay VKSND huyện Hoa L vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố Nguyễn Văn Đ và Tống Thanh H phạm tội: **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Văn Đ từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 19/01/2018, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 5 Điều 65; khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự xử phạt Tống Thanh H từ 15 tháng đến 18 tháng tù, tổng hợp hình phạt với phần hình phạt của bản án số 42/2016/HSST ngày 30/9/2016 của TAND huyện Hoa L xử phạt bị cáo H 18 tháng tù cho hưởng án treo. thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 19/01/2018. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu huỷ 0,2750 gam Methamphetamine cùng vỏ bao gói trong gói niêm phong gửi đi giám định, tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu LGF 160 màu đen

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Hoa L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng qui định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Tại phiên toà hôm nay các bị cáo Nguyễn Văn Đ và Tống Thanh H khai nhận, do nghiện ma túy, tối ngày 19/01/2018 bị cáo Đ dùng máy tính tại quán Internet ở khu vực cảng Ninh P, thành phố NB nhắn tin cho bị cáo H cùng nhau góp tiền đi mua ma túy về sử dụng, bị cáo H đồng ý, sau đó bị cáo H đi bộ từ nhà ra quán Internet K ở thôn La V, xã Ninh G, huyện Hoa L vay tiền của Vũ Xuân Đ và Vũ Văn T mỗi người 100.000đ, đồng thời mượn xe mô tô biển kiểm soát 35B1 - 807.10 của Vũ Xuân Đ, đi đón bị cáo Đ cùng nhau đi mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến khu vực chân cầu Non Nước thuộc thành phố NB, bị cáo Đ xuống xe đưa tiền cho bị cáo H, một mình bị cáo H điều khiển xe qua cầu sang khu vực huyện Ý Y, tỉnh Nam Đ đi vào ngõ gần nhà nghỉ Vạn H mua một gói ma túy. Sau khi mua được 01 gói ma túy, bị cáo H điều khiển xe quay lại đón bị cáo Đ cả hai cùng về khu vực xã Ninh G tìm nơi sử dụng, thì bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ của bị cáo Đ 01 gói ma túy, bị cáo Đ khai nhận cùng bị cáo H mỗi người góp 200.000đ để mua ma túy sử dụng cho bản thân. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định số 21/KLGĐ - PC45 - MT ngày 21/01/2018 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh NB, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Đ và bị cáo H có

hành vi cất giấu 01 gói hạt tinh thể màu trắng có trọng lượng 0,3350 gam, loại Methamphetamine, là chất ma túy, thuộc bảng danh mục II, số thứ tự 67; Nghị định 82/2013/NĐ - CP ngày 19/7/2013 của chính phủ, để sử dụng cho bản thân, đã đủ yếu tố cấu thành tội: **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**, tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa L truy tố là đúng người đúng tội, đúng pháp luật, các bị cáo biết rõ tác hại của ma túy ảnh hưởng đến sức khỏe con người, nguyên nhân lây lan những căn bệnh xã hội và một loạt các tội phạm khác, nhưng vẫn lao vào con đường phạm tội.

[3] xét vai trò phạm tội của các bị cáo trong vụ án này. Đối với bị cáo Đ là người nghiện ma túy, chủ mưu, rủ rê lôi kéo bị cáo H cùng nhau góp tiền mua ma túy về sử dụng và có lai lịch nhân thân xấu. Ngày 18/01/2007 bị công an huyện Hoa L, tỉnh NB xử phạt cảnh cáo về hành vi tháo trộm thiết bị đường dây điện 110kw nên bị cáo Đ phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình. Đối với bị cáo H là người thực hiện hành vi phạm tội và có một tiền án. Tại bản án số 42/ 2016/HSST ngày 30/9/2016, Tòa án nhân dân huyện Hoa L xử phạt bị cáo H 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án về tội: **“Cố ý gây thương tích”**. bị cáo H không lấy đó làm bài học sống có ích cho bản thân và cho xã hội, mà lại tiếp tục dẫn thân vào con đường phạm tội, coi thường kỷ cương phép nước, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy bị cáo H phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình. Khi quyết định hình phạt, cũng cần xem xét thái độ của bị cáo Đ và bị cáo H, đã thật thà khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, để các bị cáo yên tâm cải tạo, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy bị cáo H và bị cáo Đ, với mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân không mang tính chất vụ lợi. Vì vậy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo Đ và bị cáo H

[5] Đối với Vũ Xuân Đ và Vũ Văn T là người đã cho bị cáo H vay tiền anh Đ và anh T không biết bị cáo H mua ma túy, nên không có căn cứ để xử lý, số tiền anh T và anh Đ đã cho bị cáo H vay, không yêu cầu bị cáo H phải trả lại. Nên HĐXX không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Ngoài ra trong vụ án này, bị cáo H khai mua ma túy qua cửa sổ một ngôi nhà ở huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, bị cáo không nhớ được vị trí đặc điểm của ngôi nhà và không biết tên tuổi địa chỉ của người đã bán ma túy cho bị cáo H. Do vậy Cơ quan điều tra công an huyện Hoa L đã tách phần tài liệu có liên quan đến việc mua ma túy trên để tiếp tục điều tra xử lý là đúng qui định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc xe mô tô BKS 35B1-807.10 cơ quan điều tra đã xác định được chủ sở hữu là ông Vũ Văn N (bố đẻ của Vũ Xuân Đ), Đ cho bị cáo H mượn xe nhưng không biết bị cáo H dùng làm phương tiện phạm tội và chiếc điện thoại Nokia X1 thu giữ của bị cáo Đ, quá trình điều tra xác định bị cáo Đ mượn của anh Vũ Quang H để liên lạc với bạn, không sử dụng vào việc phạm tội, nên Cơ quan điều tra công an huyện

Hoa L trả lại cho ông N chiếc xe mô tô và anh H 01 chiếc điện thoại như đã nêu ở trên, là phù hợp qui định của pháp luật.

- Tịch thu tiêu huỷ 0,2750 gam Methamphetamine cùng vỏ bao gói trong gói niêm phong gửi đi giám định.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu LGF 160 màu đen của bị cáo H đã dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Đ và bị cáo Tống Thanh H phải nộp theo qui định của pháp luật.

Bồi các lễ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo **Nguyễn Văn Đ** và **Tống Thanh H** phạm tội: ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”***

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Văn Đ** 15 (*mười lăm*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt tạm giữ 19/01/2018.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Tống Thanh H** 15 (*mười lăm*) tháng tù.

Áp dụng : khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65; Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt bản án này với phần hình phạt của bản án số 42/2016/HSST ngày 30/9/2016 của TAND Hoa L xử phạt Tống Thanh H 18 (*mười tám*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (*ba sáu*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội: *“Cố ý gây thương tích”*. Buộc bị cáo H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 33 (*ba mươi ba*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày tạm giữ 19/01/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong theo qui định pháp luật, bên trong có chứa vật chứng còn lại thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Đ, là túi ni lông màu trắng và vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên trong có chứa mẫu vật ký hiệu M1 = 0,2750 gam chất tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, cùng toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong gửi đi giám định.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại LG-F160 màu đen, số imei: 351904053129969 đã thu giữ của bị cáo Tống Thanh H, như biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan điều tra công an huyện Hoa L với Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa L ngày 27/4/2018.

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Văn Đ và Tống Thanh H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí sơ thẩm hình sự.

Bị cáo, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh NB;
- VKSND huyện Hoa L;
- CA huyện Hoa L;
- THADS huyện Hoa L;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đinh Xuân Tường